

Bản án số: 28/2024/HS-ST

Ngày: 29- 5- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thạch và ông Lê Thuận Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 16/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 14/5/2024 đối với bị cáo: Nguyễn Hữu T; sinh ngày: 10/8/1969 tại xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu O, sinh năm 1939 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1939; vợ: Nguyễn Thị N, sinh 1973; con: có 04 con: Lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024 đến ngày 02/02/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thái T – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư T; địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 08/01/2024, Tổ công tác của Đoàn Biên phòng N phối hợp với lực lượng Phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình tuần tra, kiểm soát trên địa bàn, khi đến khu vực đường ra biển thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình thì phát hiện Nguyễn Hữu T điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 73H1-488.59 chở phía trước ba ga xe máy 01 (một) bao lác màu hồng, bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất rắn, dạng cục, màu xám, có nhiều hình dạng kích thước khác nhau, khối lượng khoảng 24kg (hai mươi bốn ki lô gam); treo trên móc xe máy mang bên phải có 02 (hai) cuộn dây màu đen (01 cuộn dài 23 mét và 01 cuộn dài 27 mét). Nguyễn Hữu T khai nhận đó là thuốc nổ và dây cháy chậm mua của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với giá 5.000.000đ (năm triệu đồng), sau đó vận chuyển về khu vực bãi biển thôn B, xã

N, huyện L, tỉnh Quảng Bình để bán cho một người (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) mục đích để kiếm lời thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng phát hiện, bắt giữ.

Về nguồn gốc thuốc nổ và dây cháy chậm, quá trình điều tra xác định:

Vào sáng ngày 08/01/2024, sau khi đi chợ M tại xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, trên đường trở về nhà Nguyễn Hữu T được một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đi xe máy (không rõ biển số), mặt bịt khẩu trang chạy theo rồi ra hiệu dừng xe tại vị trí ngã 3 phía sau của hàng xăng dầu số 32 (thuộc địa bàn xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình) và hỏi T có mua thuốc nổ để đánh cá không? Nhưng do thuyền của T là thuyền nhỏ, chuyên về câu mực nên T đã từ chối. Tiếp đó, người đàn ông đó hỏi T có muốn kiếm lời số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) bằng việc mua lại vật liệu nổ từ người đó với giá 5.000.000 (năm triệu đồng) rồi khoảng 20 giờ ngày 08/01/2024, T chở thuốc nổ đi ra khu vực biển thuộc thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình sẽ có một người đàn ông đón nhận và chi trả số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Nhận thấy đoạn đường đến vị trí giao dịch tương đối gần, kiếm lời cao nên T đã đồng ý với đề nghị của người đàn ông lạ mặt, hai bên hẹn nhau vào lúc 10 giờ cùng ngày sẽ tiến hành việc giao nhận vật liệu nổ tại vị trí trục đường phía sau của hàng xăng dầu số 32. Sau khi về nhà chuẩn bị số tiền mặt là 5.000.000đ (năm triệu đồng), T điều khiển xe máy biển kiểm soát 73H1-488.59 chạy đến điểm hẹn tại trục đường phía sau cửa hàng xăng dầu số 32 để thực hiện việc giao dịch nhằm mua số vật liệu nổ, gồm: 24,9 kg (hai mươi tư phẩy chín ki lô gam) thuốc nổ và 50m (năm mươi mét) dây cháy chậm, với tổng giá tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) từ người đàn ông nói trên. Sau khi giao tiền T đã nhờ người đó cất giấu số vật liệu nổ tại ven đường, yêu cầu đánh giấu vị trí cất rồi thông báo lại cho T địa điểm cất giấu, đợi đến lúc trời tối T sẽ đến lấy hàng để đi giao.

Khoảng 19 giờ ngày 08/01/2024, T sử dụng xe máy biển kiểm soát 73H1-488.59 đến vị trí cất giấu vật liệu nổ đã được đánh dấu sẵn để bốc vật liệu nổ lên xe máy, sau đó vận chuyển theo trục đường tránh lũ Quốc lộ 1A di chuyển về trục đường chính ven biển thuộc thôn B, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình để giao lại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đang đợi đón nhận vật liệu nổ (đã được người đàn ông lạ mặt T gặp và mua vật liệu nổ liên hệ từ trước) để bán kiếm lời. Khi T di chuyển đến khu vực biển thuộc thôn Ba, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng tuần tra thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình phát hiện, bắt giữ.

Ngày 24/12/2020, Phòng kỹ thuật hình Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành giám định và kết luận: Tất cả mẫu vật gửi trưng cầu giám định là thuốc nổ có thành phần chính là TNT (Trinitrotoluene) có khối lượng 24,9kg (hai mươi bốn phẩy chín ki lô gam); 02 (hai) đoạn dây cháy chậm, thuộc phụ kiện nổ, có tổng chiều dài là 50m (năm mươi mét). Tất cả mẫu vật nêu trên thuộc vật liệu nổ, tình trạng còn sử dụng được.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng:

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu:

- 24,9 kg (hai mươi tư phẩy chín ki lô gam) thuốc nổ có thành phần chính là TNT (Trinitrotoluene) tình trạng còn sử dụng được, đựng trong một bao lác màu hồng.

- 02 đoạn dây cháy chậm với tổng chiều dài 50m (năm mươi mét) phụ kiện nổ) tình trạng còn sử dụng được (01 đoạn dài 23m và 01 đoạn dài 27m) màu đen được đựng trong một bao lác màu vàng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 73H1-488.59;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu tím than;

- 01 căn cước công dân số 04469000667; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH mang tên Nguyễn Hữu T;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hữu T;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hữu T;

Xử lý vật chứng:

Ngày 01/4/2024 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã trả lại cho Nguyễn Hữu T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu tím than; 01 căn cước công dân số 04469000667; mang tên Nguyễn Hữu T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hữu T; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hữu T;

Bản cáo trạng số: 232/CT-VKSNDQB- P1 ngày 15/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Vận chuyển trái phép vật liệu nổ” theo điểm b khoản 2 Điều 305 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Giao 24,8 kg thuốc nổ TNT(Trinitrotoluene); 02 đoạn dây cháy chậm với tổng chiều dài 48m (bốn mươi tám mét) còn lại sau giám định cho Ban chỉ huy quân Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo quy định của pháp luật; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 73H1- 488. 59 mang tên Nguyễn Hữu T;

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu T: Ông Nguyễn Thái T nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, trình bày hoàn cảnh của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại các điểm h, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 24 tháng tù cho hưởng án treo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bản thân bị cáo đã tích cực tham gia công tác cứu hộ nhân dân trong đợt lũ lịch sử năm 2020. Bố, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo là người khuyết tật nặng mất khả năng lao động, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa, khắc phục những lỗi lầm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lê Thủy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 08/01/2024 Nguyễn Hữu T có hành vi vận chuyển trái phép 24,9 kg thuốc nổ và 50 mét dây cháy chậm đi tiêu thụ thì bị lực lượng tuần tra thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Quảng Bình phát hiện bắt quả tang. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành "Tội vận chuyển trái phép vật liệu nổ" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 303 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo vận chuyển 24,9kg thuốc nổ và 50m dây cháy chậm đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc vận chuyển trái phép vật liệu nổ là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời đã vận chuyển thuốc nổ và dây cháy chậm đưa về giao lại cho người không quen biết để lấy tiền công. Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố, mẹ bị cáo được tặng thưởng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo đã tích cực tham gia công tác cứu hộ nhân dân trong đợt lũ lịch sử năm 2020 (có xác nhận của chính quyền địa phương), hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo là người khuyết tật nặng mất khả năng lao động (có xác nhận của chính quyền địa phương).

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng có khả năng tự cải tạo tốt nên chưa cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà

cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục là vừa phải, tạo điều kiện cho bị cáo lao động, học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân, là phù hợp quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự là đúng mức, như ý kiến, phân tích, đánh giá của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Trong vụ án, Nguyễn Hữu T khai đã mua lại vật liệu nổ từ người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch, đi xe máy không rõ biển số, mặt bịt khẩu trang để giao lại cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đang đợi đón nhận vật liệu nổ (đã được người đàn ông lạ mặt Tỉnh gặp và mua vật liệu nổ liên hệ từ trước) để mua 24,9kg thuốc nổ và 50m dây cháy chậm của một người không rõ lai lịch, tên tuổi, Tỉnh cũng không nhớ mặt người đó nên không có cơ sở để xác minh, điều tra đối với đối tượng này.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 73H1- 488. 59 bị cáo trình bày: Chiếc xe là của gia đình bị cáo, việc bị cáo lấy đi vận chuyển thuốc nổ vợ bị cáo (chị Nguyễn Thị N) không biết T sử dụng xe vào việc vận chuyển thuốc nổ, nên không phạm tội.

[5]. Vật chứng vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, biển kiểm soát 73H1- 488. 59 là của gia đình bị cáo, việc bị cáo sử dụng xe đi vận chuyển thuốc nổ gia đình bị cáo hoàn toàn không biết. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo chỉ có mỗi chiếc xe làm phương tiện kiếm sống, vì vậy bị cáo đề nghị cho gia đình bị cáo được nhận lại để gia đình bị cáo có phương tiện đi lại phục vụ cuộc sống. Qua trình bày của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu tím than; 01 căn cước công dân số 04469000667 mang tên Nguyễn Hữu T; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hữu T; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hữu T. Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định trả lại cho Nguyễn Hữu T, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét;

- Đối với 24,8 kg (hai mươi tư phẩy chín ki lô gam) thuốc nổ có thành phần chính là TNT (Trinitrotoluene) tình trạng còn sử dụng được, đựng trong một bao lác màu hồng và 02 đoạn dây cháy chậm với tổng chiều dài 48m (bốn mươi tám mét) đựng trong một bao lác màu vàng, còn lại sau giám định, hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình cần giao cho Ban chỉ huy quân Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T, phạm tội Vận chuyển trái phép vật liệu nổ.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/5/2024). Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã Ng, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân N, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người bị kết án đang chấp hành thời gian thử thách vắng mặt, thay đổi nơi cư trú hoặc làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng:

- Giao Ban chỉ huy quân Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo quy định của pháp luật gồm: 24,8 kg (hai mươi tư phẩy tám ki lô gam) thuốc nổ có thành phần chính là TNT (Trinitrotoluene) tình trạng còn sử dụng được, đựng trong một bao lác màu hồng và 02 đoạn dây cháy chậm với tổng chiều dài 48m (bốn mươi tám mét) (01 đoạn dài 22m và 01 đoạn dài 26m) màu đen được đựng trong một bao lác màu vàng. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 73H1- 488. 59.

Vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, có số lượng, trọng lượng đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/4/2024 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/5/2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND t. Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy
- Sở Tư pháp t. Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

